

CHỦ ĐỀ: GIAO THÔNG
(3 Tuần: Từ ngày 23 tháng 12 đến ngày 10 tháng 01 năm 2025)

Lĩnh Vực	Mục Tiêu	Nội Dung	Hoạt động	TG thực hiện
1/ Lĩnh vực phát triển thể chất	MT 6: Trẻ kiểm soát được vận động: Đi /chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần)	- Đi thay đổi hướng (dích dắc) theo hiệu lệnh.	- Hoạt động học: + Đi thay đổi hướng (dích dắc) theo hiệu lệnh.	- Tuần 3.
	MT 14: Trẻ thực hiện được các vận động bật nhảy: - Bật- nhảy từ trên cao xuống (40 – 45cm) và theo khả năng. - Bật tách chân, khép chân qua 7- 9 ô.	- Bật- nhảy từ trên cao xuống (40 – 45cm) và theo khả năng. - Bật tách chân, khép chân qua 7- 9 ô.	- Hoạt động học + Bật - nhảy từ trên cao xuống 40 – 50 cm. + Bật tách khép chân qua 7 - 9 ô.	- Tuần 1 - Tuần 2.
	MT 27: Trẻ nhận biết được một số trường hợp không oan toàn và gọi người giúp đỡ.	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.	- HĐC: KNS: + Kỹ năng thoát hiểm khi bị bỏ quên trên ô tô.	- Tuần 1
	MT 28: Trẻ thực hiện được một số qui định ở trường, nơi công cộng về an toàn: - Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. - Đi bộ trên vỉa hè; đi sang đường phải có người lớn	- Thực hiện một số qui định ở trường, nơi công cộng về an toàn: + Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi. + Đi bộ trên vỉa hè; đi sang đường phải có người lớn dắt;	- KNS: + KN đội mũ bảo hiểm + Kỹ năng ngồi trên xe máy, xe đạp. + Kỹ năng ngồi trên xe ô tô	- Tuần 3 - Tuần 2 - Tuần 2.

	đất; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. - Không leo trèo cây, ban công, tường rào...	Đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy. + Không leo trèo cây, ban công, tường rào...		
2/ Phát triển TCXH	MT 39: Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao.	- Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp, dọn đồ dùng đồ chơi...).	- HĐNT: - HĐ góc: + Lầy, cất dọn đồ dùng về các góc.	- Thực hiện hàng tuần
	MT 55: Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi, bẻ cành, ngắt hoa).	- Nhận xét và bày tỏ thái độ đối với các hành vi "đúng" – "sai", "tốt" – "xấu".	- HĐNT: + Quan sát - giải thích một số hình ảnh các mối quan hệ nguyên nhân và kết quả: Không chấp hành luật lệ giao thông – gây hậu quả. + Trò chuyện về một số hành vi đúng – sai khi đi qua ngã tư đường phố.	- Tuần 3
3/ Lĩnh vực Phát triển ngôn ngữ	MT 74: Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: (Phương tiện giao thông)	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa. (Phương tiện giao thông)	- Hoạt động học. Nhanh – Chậm To – nhỏ Dài – ngắn.	- Thực hiện mọi lúc mọi nơi
	MT 78: Trẻ thích nghe bài hát, bài thơ phù hợp với độ tuổi.	- Nghe các bài hát, bài thơ phù hợp với độ tuổi.	- HĐ học - Thơ: + Cô dạy con.	- Tuần 1
	MT 79: Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người khác nghe có thể hiểu được.	- Kể lại sự việc theo trình tự.	HĐ học - Truyện: Qua đường (Dạng 2)	- Tuần 2

	MT 83: Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ	- Đọc thơ	HĐ học - Thơ: + Cô dạy con	- Tuần 1
	MT 84: Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung truyện.	- Kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung câu chuyện.	- HĐ học: Truyện: Xe đạp trên đường phố. (Kể truyện sáng tạo)	- Tuần 3
	MT 93: Trẻ nhận ra kí hiệu thông thường về biển báo giao thông...	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống biển báo giao thông: đường cho người đi bộ.	- HĐ học. - HĐNT: - Q/s biển báo GT cấm rẽ trái - Q/s biển báo cấm rẽ phải	- Thực hiện mọi lúc mọi nơi.
	MT 94: Trẻ biết nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái.	- HĐ học: + Làm quen chữ cái I, t, c (Ứng dụng steam) + Trò chơi chữ cái I, t, c	- Tuần 1 - Tuần 3
	MT 95: Trẻ biết tô các nét chữ	- Tập tô các nét chữ.	- Tập tô các nét tạo thành chữ cái I, t, c.	- Tuần 2.
4/ Lĩnh vực phát triển nhận thức	MT 117: Trẻ biết đặc điểm, công dụng của một số phương tiện, biển báo giao thông và phân loại một số loại theo 2- 3 dấu hiệu.	- Đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông và phân loại một số loại theo 2 - 3 dấu hiệu.	+ Tìm hiểu, phân nhóm một số PTGT đường Thủy, đường sắt + Tìm hiểu, phân nhóm một số PTGT đường bộ, đường hàng không. - HĐNT: Quan sát một số PTGT: Xe đạp, xe máy, ô tô, tàu	- Tuần 1 - Tuần 2
	MT 118: Trẻ biết một số biển báo và luật giao	- Một số biển báo và luật giao	- HĐNT + Quan sát - giải thích một số	- Tuần 3

	thông đường bộ đơn giản.	thông đường bộ đơn giản.	hình ảnh các mối quan hệ nguyên nhân và kết quả: Không chấp hành luật lệ giao thông – gây hậu quả. - HĐ học: Tìm hiểu một số luật lệ giao thông, biển báo giao thông	- Tuần 3
	MT 119: Trẻ biết phân loại các đối tượng theo dấu hiệu khác nhau.	- Phân loại một số phương tiện giao thông	+ Tìm hiểu, phân loại một số PTGT.	- Tuần 1-2
	MT 133: Trẻ sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả.	- Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.	+ So sánh chiều dài của 3 đối tượng. Diễn đạt kết quả đo.	- Tuần 3
	MT 135: Trẻ biết ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	- Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.	- HĐ học: + Chắp ghép các hình hình học để tạo thành hình mới theo ý thích, theo yêu cầu (Thực hành trải nghiệm) + Tạo ra một số hình, hình học phẳng bằng các cách khác nhau.	- Tuần 1 - Tuần 2
5. Phát triển thẩm mỹ	MT 159: Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm thiết tha) của các bài hát, bản nhạc.	- Hoạt động học: Nghe hát: + Anh phi công ơi. + Những con đường em yêu. + Từ một ngã tư đường phố	- Tuần 1 - Tuần 2 - Tuần 3

	hợp) theo bài hát, bản nhạc			
	MT 161: Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ....	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	- Hoạt động góc - Hoạt động học: + Hát: Cô dạy bé bài học giao thông	- Tuần 3
	MT 162: Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc.	- Hoạt động góc - Hoạt động học: + VĐ nhịp: Em đi chơi thuyền. + VĐ: Đường em đi.	- Tuần 1 - Tuần 2
	MT 165: Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng / đường nét và bố cục.	- HĐ góc: - HĐ học: Vẽ theo hình thức cảm thụ âm nhạc	- Tuần 2
	MT 166: Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng / đường nét và bố cục.	- Hoạt động học: + Cắt dán thuyền trên biển.	- Tuần 1
	MT 167: Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.	- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng / đường nét và bố cục.	- Hoạt động học: + Nặn cột đèn GT.	- Tuần 2
	MT 168: Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp	- Phối hợp các kỹ năng xếp hình lắp ghép, gấp...	- Hoạt động góc: + Cắt, dán, gấp... một số	- Thực hiện

	hình, ghép, gấp... để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng / đường nét và bố cục.	PTGT, biển báo giao thông. Sắp xếp làm sách tranh về một số PTGT.	hàng tuần
	MT 169: Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.	- Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét và bố cục.	- Hoạt động góc - HĐ học	- Thực hiện hàng tuần.
	MT 172: Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo theo tiết tấu tự chọn.	- Gõ đệm bằng dụng cụ theo theo tiết tấu tự chọn.	- Hoạt động góc - Hoạt động mọi lúc, mọi nơi.	- Thực hiện hàng tuần
	MT 174: Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Nói lên ý tưởng ý tạo hình của mình.	- Hoạt động học - HĐNT - HĐG	- Thực hiện hàng tuần

KẾ HOẠCH TUẦN I:
PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY – ĐƯỜNG SẮT.
(1 tuần từ ngày 23 tháng 12 đến 27 tháng 12 năm 2024)

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
- Đón trẻ					
Thể dục sáng	- Hô hấp: Máy bay - Đt tay: Tay giang hai bên, gấp vào vai - Đt chân: Đưa chân về phía trước, kết hợp 2 tay giang ngang đưa về trước - Đt bụng: Tay giơ cao cúi gập người - Đt bật nhảy: Bật tách chụm Tập theo nhạc.				
Hoạt động học có chủ đích	PTTC: + Bật - nhảy từ độ cao 40 - 50 cm	PTNT + Tìm hiểu phân loại một số phương tiện giao thông: Đường thủy – đường sắt.	PTTM: - Tạo hình: + Cắt dán thuyền trên biển.	PTNT: - Toán: + Ghép các hình học để tạo thành một hình mới theo ý thích và theo yêu	PTNN: - LQCV: + Làm quen chữ cái I, t, c

				cầu (Theo hình thức trải nghiệm)	
Hoạt động ngoài trời	* HĐ có mục đích. Quan sát, trò chuyện về một số phương tiện giao thông vv... * Trò chơi tập thể. Trò chơi mới: Về đúng đường. Các phương tiện giao thông và nơi hoạt động. Trò chơi cũ, chơi tự chọn: Đúng - sai, tàu về ga, vẽ trên sân, kéo co, ô tô và chim sẻ, chơi đồ chơi ngoài trời, gấp, nặn, lắp ghép một số PTGT.				
Hoạt động chơi ở các góc	- Góc phân vai: Bán hàng (các PTGT...). Đi du lịch bằng các PTGT. - Góc nghệ thuật: + Âm nhạc: Hát, vận động về chủ đề. + Tạo hình: Vẽ, nặn, cắt, xé dán, gấp PTGT. - Góc xây dựng: Xây dựng mô hình ngã tư đường phố. Ga ra ô tô. Lắp ghép các loại PTGT. - Góc học tập: Xem sách tranh, làm sách về các loại PTGT. Tô màu và nối số tương ứng PTGT với người điều khiển hoặc nơi hoạt động. Phân loại PTGT. Ôn chữ cái chữ số đã học. - Góc thiên nhiên: Thả thuyền. Thử nghiệm một số PTGT hoạt động...				
Vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa, ăn phụ					
Hoạt động chiều.	- LQBM: Bài hát: Em đi chơi thuyền. St: Trần Kiệt Tường - T/C: Cái gì biến mất - Nêu gương cuối ngày.	- Vệ sinh lớp học. - Nêu gương cuối ngày.	PTNN - Thơ: Cô dạy con St: Bùi Thị Tình - Nêu gương cuối ngày	PTTM: - Vỗ theo nhịp: Em đi chơi thuyền - Nghe: Anh phi công ơi - Nêu gương cuối ngày	- KNS: KN Khi ngồi trên xe ô tô - Văn nghệ - Nêu gương cuối tuần
Vệ sinh trả trẻ					
Nhận xét					

KẾ HOẠCH TUẦN.

- 1/ Thể dục sáng.
- 2/ Hoạt động học có chủ định.
- 3/ Hoạt động góc:
- 4/ Hoạt động ngoài trời.
- 5/ Hoạt động chiều.
- 6/ Các trò chơi sử dụng trong tuần.

I/ THỂ DỤC BUỔI SÁNG

1/ Nội dung.

- Hô hấp: Máy bay.
- Đt tay: Hai tay đưa trước, lên cao.
- Đt Chân: Tay giơ cao đưa trước, khụy gối
- Đt bụng: Tay giơ cao, cúi gập người.
- Đt bật nhảy: Bật tiến phía trước.

2/ Mục đích - yêu cầu.

- Kiến thức: Trẻ biết tập đúng động tác theo hiệu lệnh.
- Kỹ năng: Rèn kỹ năng tập phối hợp tay chân theo hiệu lệnh.
- Giáo dục: Trẻ có thói quen tập thể dục. Yêu quý mọi người trong gia đình

3/ Hướng dẫn :

- Chuẩn bị: Sân tập sạch sẽ, trống, loa.

Hoạt động của cô.	Hoạt động của trẻ.
* Khởi động: - Cho trẻ tập bài. Đi đều, dàn hàng theo tổ. Hát bài: Cả nhà thương nhau. Ôn định tổ chức. * Trọng động: Cho trẻ tập theo cô theo lời bài hát 2 lần. * Hồi tĩnh: Cho trẻ chơi trò chơi: Mưa to mưa nhỏ. Cô nêu cách chơi. Cho trẻ chơi. Cách chơi: Cô nêu hiệu lệnh trời mưa to, mưa nhỏ trẻ bắt chước tiếng mưa rơi Đi nhẹ nhàng dón hàng.	- Trẻ dẫn hàng. - Trẻ tập theo nhạc. - Trẻ chơi 2 lần.

II/ HOẠT ĐỘNG GÓC.

1/ Nội dung.

- Góc phân vai: Bán hàng (Các PTGT....) Đi du lịch bằng các PTGT.
- Góc nghệ thuật:
 - + Âm nhạc: Hát, vận động, múa, đọc thơ về chủ đề.
 - + Tạo hình: Vẽ, nặn, cắt, xé dán, gấp PTGT.
- Góc xây dựng: Xây dựng trạm tàu hỏa. Lắp ghép các PTGT
- Góc học tập: Xem sách tranh, ảnh, làm sách về các về các PTGT. Tô màu, nối số tương ứng đã học.
- Góc thiên nhiên: Thả thuyền, thử nghiệm một số PTGT

2/ Mục đích - yêu cầu:

- **Kiến thức:** Trẻ biết đóng vai, hành động theo vai chơi bán hàng, du lịch.... Trẻ biết hát vận động theo chủ đề, vẽ, tô màu về các PTGT. Trẻ biết xây dựng ngã tư đường phố. Biết xem tranh, làm sách về bộ sưu tập. Ôn các chữ số đã học. Biết gấp, thả thuyền.....
- **Kỹ năng:** Rèn trẻ kỹ năng đóng vai, giao tiếp, định hướng, sắp xếp, phân loại, tô vẽ...
- **Giáo dục:** Trẻ biết ý nghĩa của các PTGT trong cuộc sống.

3/ Hướng dẫn:

- Chuẩn bị: Một số tranh ảnh về các PTGT, bộ lắp ghép xây dựng, bút chì, sáp màu, que tính, một số đồ chơi các PTGTThẻ số, chữ cái, trang ảnh và nơi hoạt động của PTGT

Hoạt động của cô.	Hoạt động của trẻ.
* Trò chuyện theo chủ đề. - Cả lớp hát bài: Em đi chơi thuyền. Hỏi trẻ bài hát nói về các PTGT nào? - Kể tên các PTGT mà con biết? Các PTGT được dùng để làm gì? - Gọi 2 – 3 trẻ kể. - Lớp của chúng mình có những góc chơi nào? - Hôm nay các con sẽ được chơi ở các góc đó nhé! * Thỏa thuận chơi. - Cô hỏi trẻ góc xây dựng có những gì nào? - Góc xây dựng ai chơi ở góc này? - Các con định xây gì? - Để chơi ở góc này cô cần số bạn chơi tương ứng với số ở trên tường. - Cô gợi ý để trẻ hiểu cần làm gì? (Thỏa thuận các góc khác tương tự). * Quá trình chơi. Cô bao quát góc chơi, gợi ý để trẻ chơi, chú ý góc chơi chính và trẻ yếu. * Nhận xét chơi. Cô đến các góc chơi nhận xét quá trình chơi tuyên dương bổ sung các góc và nhắc nhở trẻ cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng sạch đẹp.	- Cả lớp hát. - Máy bay, ô tô, xe máy.... - Trẻ quan sát nhận vai chơi, góc chơi. - Trẻ trả lời. - Trẻ chơi ở các góc - Trẻ cất dọn đồ dùng đồ chơi.

III/ NÊU GƯƠNG CUỐI NGÀY.

1/ Mục đích – yêu cầu:

- **Kiến thức:** Trẻ biết cách nêu gương cuối ngày.
- **Kỹ năng:** Rèn kỹ năng quan sát, phát triển ngôn ngữ qua cách biết nhận xét, rèn nề nếp học tập, nề nếp lễ giáo.
- **Giáo dục:** Trẻ biết cố gắng, ngoan ngoãn nghe lời cô giáo.

2/ Chuẩn bị: Cờ, bảng bé ngoan.

3/ Hướng dẫn:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1/ Trò chuyện: - Cô trò chuyện với trẻ về một số hoạt động diễn ra trong ngày. - Cô hỏi các con thấy hôm nay ở lớp những bạn nào ngoan. Bạn ngoan là bạn như thế nào?	- Trẻ trò chuyện - Trẻ kể. - Đi lớp không khóc, giữ gìn quần áo sạch

- Cô nhắc lại những bạn ngoan là những bạn đi lớp đều, đi lớp không khóc, giữ gìn quần áo, tay chân sạch sẽ, ngoan ngoãn nghe lời cô giáo. - Cô cho những trẻ ngoan lên nhận cờ và cả lớp tuyên dương. Cô cho trẻ cắm cờ vào ô kí hiệu của mình. Động viên những trẻ chưa được ngày mai cố gắng.	sẽ, ngoan ngoãn nghe lời cô giáo.
--	-----------------------------------

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ hai ngày 23 tháng 12 năm 2024

I/ HOẠT ĐỘNG HỌC CÓ CHỦ ĐỊNH.

1/ **Nội dung:** + Bật - nhảy từ trên cao xuống 40 - 50 cm
 + TC: Kéo co

BTPTC:

Đt tay: Hai tay đưa trước giờ lên cao

Đt chân: Bước trước bước sau khuyu gối

Đt bụng: Hai tay giờ lên cao cúi gập người phía trước

Đt bật nhảy: Nhảy trước sau

2/ Mục đích - yêu cầu.

- **Kiến thức:** Trẻ biết bật nhảy từ trên cao xuống 40-50 cm. Biết cách chơi trò chơi. Chơi đúng luật.

- **Kỹ năng:** Rèn kỹ năng bật, nhảy

- **Giáo dục:** Trẻ biết ý nghĩa của các PTGT trong cuộc sống, yêu thích thể dục

3/ Hướng dẫn.

- Chuẩn bị: Sân tập sạch sẽ. Bục nhảy 40 - 50 cm. Nhạc bài đoàn tàu nhỏ xíu. Em đi chơi thuyền.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
* Trò chuyện. Cô đọc câu đố: “Tàu gì không chạy dưới sông. Còi tu ầm ỹ vượt đồng bao la Khi về đến trước sân ga Người lên kẻ xuống vào ra rộn ràng.” Cô đố đó là PTGT gì? Kể tên các PTGT mà con biết. Các PTGT được dùng để làm gì? Cô củng cố giáo dục. * Trọng tâm - Cho trẻ hát kết hợp đoàn tàu nhỏ xíu - Khởi động: Cho trẻ đi chạy kết hợp các kiểu đi thành vòng tròn. Đi bằng mũi bàn chân 5m, đi bằng mé bàn chân 5m, đi bằng gót chân 5m. Đi thường 5m, đi nhanh 5m, đi thường 5m, đi chậm 5m, đi thường 5m, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm (mỗi loại 10m). Ra 4 hàng.	- Tàu hỏa. Ô tô, xe máy.... 3 - 4 trẻ trả lời. - Trẻ đi chạy theo hiệu lệnh

- Trọng động. + BTPTC: Cả lớp tập theo cô các động tác 2l x 8 nhịp. Nhấn mạnh động tác bật, chân 3l x 8 nhịp (Tập kết hợp bài hát em đi chơi thuyền) + VĐCB: Bật nhảy từ trên cao xuống 40 - 50 cm. Cô giới tên vận động. - Với bức này chúng ta có thể vận động được bài tập gì? - Gọi 1 - 2 trẻ lên tập. - Cô tập mẫu 2 l (lần 2 phân tích động tác) - Tư thế: Đứng tự nhiên trên bức, tay thả xuôi, tạo đà: hai tay đưa ra phía trước lẳng nhẹ xuống dưới, ra sau để lấy đà, đồng thời gối hơi khụy, thân người hơi ngả về phía trước. Khi có hiệu lệnh bật thì nhún chân đạp mạnh để bật. Khi chạm đất tiếp đất nhẹ bằng 2 chân tiếp tục như vậy cho đến hết cuối hàng. - Cho cả lớp lần lượt tập. - Thi đua tổ tập. (sửa sai) - Gọi 1 trẻ khá lên tập. - T/C: Kéo co. Cô hỏi luật chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi. - Cách chơi: Chia trẻ thành 2 đội. Mỗi thành viên trong đội phải kéo thật mạnh sao cho đội bên bị kéo qua vạch. - Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng một hai vòng sân.	- Trẻ tập theo cô. - Trẻ quan sát. - Trẻ tập - Trẻ chơi 2 - 3 lần. - Trẻ đi nhẹ nhàng.
--	--

II/ HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

1/ Nội dung:

- HĐCMĐ: Quan sát xe đạp
 - T/c mới : Về đúng đường
 - T/c cũ : Đúng hay sai
 - Chơi tự chọn
 - Gấp thuyền
 - Vẽ PTGT
 - Chơi đồ chơi ngoài trời

2/ Mục đích-yêu cầu.

- **Kiến thức:** Trẻ biết các đặc điểm, tên gọi, ích lợi của xe đạp. Trẻ nắm được luật chơi, cách chơi. Biết chơi đúng luật.
- **Kỹ năng:** Rèn kỹ năng quan sát, mô tả, định hướng, vận động. Ghi nhớ.
- **Giáo dục:** Biết giữ gìn các PTGT. Khi ngồi trên xe đạp ngay ngắn và bám chặt người lớn khi ngồi trên xe.

3/ Hướng dẫn.

- Chuẩn bị: Xe đạp, phấn, giấy.....

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
------------------	-------------------

* Trò chuyện theo chủ điểm. Cô cho trẻ quan sát tranh một số PTGT và kể tên các PTGT mà trẻ được quan sát. Cô củng cố giáo dục. * Trọng tâm: Cô cho trẻ quan sát xe đạp và hỏi trẻ - Đây là cái gì? Ai có nhận xét gì về xe đạp. - Có những bộ phận gì? - Được dùng để làm gì? Xe đạp là PTGT đường gì? - Khi ngồi trên xe các con chú ý điều gì? Cô củng cố giáo dục. Cô củng cố giáo dục Trò chơi (mới): Về đúng đường. Cô giới thiệu tên trò chơi, nói cách chơi, luật chơi Cô chơi mẫu hai lần sau đó cô gọi 2 trẻ chơi. Cách chơi: Cô nói tên PTGT trẻ phải cầm lên và gắn vào đúng đường qui định VD: Máy bay gắn vào đường hàng không - Trò chơi: Kéo co Cô gợi ý trẻ cách chơi, luật chơi. - Chơi theo ý thích Cô gợi ý cho trẻ nhóm chơi của mình. Sau đó cô tổ chức bao quát trẻ chơi.	- Xe máy, xe ô tô.... - Xe đạp, có yên xe, cào xe, bánh xe.... - Trẻ chơi 3 - 4 lần. - Trẻ chơi 2 - 3 lần. - Trẻ chơi theo nhóm.
--	---

III/ HOẠT ĐỘNG GÓC. Góc chơi chính: Góc xây dựng.

IV/ HOẠT ĐỘNG CHIỀU.

1/ Nội dung:

- LQBM: Bài hát: Em đi chơi thuyền. St: Trần Kiết Tường
- T/C: Cái gì biến mất
- Nêu gương cuối ngày.

2/ Mục đích - yêu cầu.

- **Kiến thức:** Trẻ biết tên bài hát, tên tác giả. Hát được theo cô, biết cách chơi trò chơi
- **Kỹ năng:** Trẻ có kỹ năng hát đúng nhạc, rõ lời
- **Giáo dục:** Trẻ chú ý học.

3/ Hướng dẫn:

Chuẩn bị: Nhạc

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1/ Trò chuyện: Cả lớp kể tên các PTGT mà trẻ biết, Các PTGT được dùng để làm gì? Cô củng cố giáo dục. 2/ Trọng tâm. * LQBM: Bài hát: Em đi chơi thuyền	- 3 - 4 trẻ kể. - Cả lớp hát

Cô hát 2 lần giới thiệu tên bài, tên tác giả. Hỏi trẻ tên bài, tên tác giả. Cô cho cả lớp, tổ hát theo cô 3 - 4 lần (đơn xen) * T/C: Cái gì biến mất Cô nêu tên t/c, gọi hỏi luật chơi, cách chơi. Cho trẻ chơi. * Kết thúc: Nhận xét nêu gương cuối ngày.	- Trẻ chơi 2 - 3 lần.
--	-----------------------

Thứ ba ngày 24 tháng 12 năm 2024.

I/ HOẠT ĐỘNG HỌC CÓ CHỦ ĐỊNH:

1/ PTNT: + Tìm hiểu phân loại một số phương tiện giao thông: Đường thủy – đường sắt

2/ Mục đích - Yêu cầu.

- **Kiến thức:** Trẻ biết tên gọi của một số PTGT đường thủy – đường sắt (Tàu hỏa, Ca nô, tàu thủy....). Trẻ biết một số đặc điểm nổi bật một số PTGT đường thủy – đường sắt. Biết phân nhóm một số PTGT theo 2 – 3 dấu hiệu

- **Kĩ năng:** Trẻ có kỹ năng quan sát, kỹ năng so sánh giữa các loại PTGT về cấu tạo, hình dạng, chức năng. Rèn luyện cách phát âm, phát triển vốn từ và bước đầu phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ

- **Giáo dục:** Tham gia tích cực vào hoạt động của giờ học. Giáo dục trẻ khi đi trên các loại PTGT phải ngồi yên, không thò đầu thò tay ra ngoài...Giáo dục trẻ biết quý trọng những người điều khiển các loại PTGT

3/ Hướng dẫn.

Chuẩn bị: Bài giảng điện tử: Ca nô, tàu thủy, tàu hỏa.....

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
- Cô chia lớp thành 3 đội. - Tổ chức hội thi: Tìm hiểu về các PTGT Giới thiệu các thành phần tham dự hội thi Hội thi gồm 3 phần: Phần 1 là: Tranh tài, Phần 2: Giao lưu, Phần 3: Bé thông minh nhanh trí	- Cả lớp hát. Trả lời.
- Phần 1: Giao lưu: Cô cho trẻ đọc các câu đố về PTGT và đố đội bạn, đội nào trả lời đúng sẽ được một bông hoa. Phần 2: Tài năng của bé	- Trẻ trả lời.
- Cô cho trẻ quan sát PTGT. Trả lời câu hỏi: + PTGT này tên là gì? Tàu hỏa có đặc điểm gì? Là PTGT đường nào? Được dùng để chở gì? Được chạy bằng nguyên liệu gì? Chạy nhanh hay chậm? Khi ngồi trên tàu hỏa cần chú ý điều gì?	- Trẻ trả lời
- Quan sát PTGT đường sắt khác.	

- Quan sát phương tiện giao thông đường thủy tương tự. Phân 3: Bé thông minh nhanh trí: - Cô cho trẻ so sánh tàu hỏa và tàu cao tốc có điểm gì giống và khác nhau? Kể một số các PTGT đường bộ khác. Tạo nhóm các PTGT đường sắt: Tàu hỏa, tàu siêu tốc. (Có cùng chung đặc điểm: PTGT đường sắt, chở người, chở hàng hóa, nhiều toa) So sánh thuyền buồm và ca nô (Tương tự). Tạo nhóm PTGT đường thủy. Xếp 2 nhóm phương tiện giao thông đường thủy, giao thông đường sắt. Cô củng cố và mở rộng. - Trò chơi: Về đúng đường Cách chơi: Cô nêu tên PTGT trẻ phải gắn vào nơi hoạt động của chúng. Trò chơi: Về đúng bến. Cách chơi: Cô cho trẻ cầm thẻ lô tô PTGT, khi có hiệu lệnh về bến thì trẻ sẽ về bến nơi mà PTGT trẻ cần hoạt động VD: Tàu về ga....	- Giống nhau: Là PTGT đường sắt, dùng để chở người và hàng hóa - Khác nhau về cấu tạo, tốc độ chạy.... - Trẻ chơi
--	--

II/ HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

1/ Nội dung:

- HĐCMĐ: Quan sát xe tàu hỏa

T/c: Về đúng đường

T/c: Đúng hay sai

T /c: Kéo co

Chơi tự chọn: Gấp thuyền, vẽ PTGT, chơi đồ chơi ngoài trời

2/ Mục đích-yêu cầu.

- **Kiến thức:** Trẻ biết các đặc điểm, tên gọi, ích lợi của tàu hỏa.

Trẻ nắm được luật chơi, cách chơi. Biết chơi đúng luật.

- **Kỹ năng:** Rèn kỹ năng quan sát, mô tả, định hướng, vận động. Ghi nhớ.

- **Giáo dục:** Biết giữ gìn các PTGT. Khi ngồi trên tàu ngay ngắn và không thò đầu ra ngoài cửa

3/ Hướng dẫn.

- Chuẩn bị: Tranh xe tàu hỏa, phấn, giấy.....

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
* Trò chuyện theo chủ điểm. Cô cho trẻ quan sát tranh một số PTGT và kể tên các PTGT mà trẻ được quan sát. Cô củng cố giáo dục. * Trọng tâm: Quan sát đàm thoại	- Tàu hỏa, tàu siêu tốc.

- **Giáo dục:** Trẻ biết giữ gìn sản phẩm, yêu cái đẹp

3/ Hướng dẫn:

- Chuẩn bị: Giấy màu, kéo, hồ dán, tranh cắt dán mẫu của cô

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
* Trò chuyện theo chủ điểm: Cô cho cả lớp hát bài: Em đi chơi thuyền Trò chuyện về các loại PTGT đường thủy. Được dùng để làm gì? Cô giáo dục trẻ * Trọng tâm: Cắt dán thuyền trên biển. Quan sát mẫu. - Đây là cái gì? Thuyền có những bộ phận gì? - Thân thuyền được cắt giống hình gì? - Hình tam giác to hay nhỏ? Màu gì? - Cánh buồm được cắt giống hình gì? - To hay nhỏ? Trên biển có những gì? Có bao nhiêu thuyền? Phía trên còn có gì? Phía dưới có gì? - Cô hướng dẫn trẻ cách gấp và cắt thuyền: Từ hình vuông gấp chéo thành hình tam giác, sau đó dùng tay vuốt thẳng, dùng kéo cắt theo đường thẳng tạo thành hình tam giác, hình tam giác còn lại ta gấp đôi thành 2 hình tam giác nhỏ và như thế chúng ta sẽ cắt 3 chiếc thuyền và cắt xong chúng ta sẽ xếp và dán lại thành bức tranh và phía trên vẽ thêm ông mặt trời, mây, đàn hải âu. - Trẻ thực hiện: Cô bao quát gợi ý để trẻ cắt, dán - Nhận xét: Cô cho trẻ nhận xét bài của bạn? Vì sao trẻ thích? Cô cho trẻ tự giới thiệu về bài của mình Cô nhận xét chung, bổ xung chỉnh sửa để buổi sau trẻ cắt dán tốt hơn.	- Cả lớp hát, trả lời - Cái thuyền, có thân thuyền, cánh buồm... - Hình tam giác to làm thân thuyền.... - Phía trên có ông mặt trời.... - 5 - 6 trẻ trả lời. - Trẻ thực hiện. - Trẻ nhận xét.

II/ HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

1/ Nội dung:

- HĐCMĐ: Quan sát thời tiết

T/c (Mới) : Các PTGT và nơi hoạt động

T /c : Ô tô và chim sẻ

Chơi tự chọn

Gấp thuyền

Vẽ PTGT

Chơi đồ chơi ngoài trời

2/ Mục đích - yêu cầu.

- **Kiến thức:** Trẻ biết gọi tên các đặc điểm thời tiết

Trẻ nắm được luật chơi, cách chơi. Biết chơi đúng luật.

- **Kỹ năng:** Rèn kỹ năng quan sát, mô tả, định hướng, vận động. Ghi nhớ.
- **Giáo dục:** Biết giữ gìn sức khỏe khi thời tiết giao mùa

3/ Hướng dẫn.

- Chuẩn bị: Tranh

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
* Trò chuyện theo chủ điểm. - Chơi trò chơi: Dấu tay, dấu chân. * Trọng tâm: + <i>Cô cho trẻ quan sát thời tiết và hỏi trẻ:</i> - Con thấy thời tiết hôm nay như thế nào? - Bầu trời hôm nay ra sao? - Với thời tiết như hôm nay các con sẽ mặc quần áo như thế nào? Cô củng cố giáo dục + <i>Trò chơi (mới): Các PTGT và nơi hoạt động</i> Cô nêu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi, cô chơi mẫu 2 lần Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội bằng nhau đứng thành 3 hàng dọc, khi có tiếng nhạc bạn đầu tiên sẽ chạy lên chọn 1 PTGT lên gắn đúng vào nơi hoạt động và chạy về chạm vào bạn tiếp theo, bạn chạy lên và tiếp tục trò chơi Khi có tín hiệu dừng chơi đội nào gắn được nhiều PTGT đội đó chiến thắng. Trò chơi: Ô tô và chim sẻ Cô gợi ý trẻ cách chơi, luật chơi. - Chơi theo ý thích Cô gợi ý cho trẻ nhóm chơi của mình. Sau đó cô tổ chức bao quát trẻ chơi.	- Trẻ chơi. - Trẻ trả lời - Trẻ chơi 3 - 4 lần. - Trẻ chơi 2 - 3 lần. - Trẻ chơi theo nhóm.

III/ HOẠT ĐỘNG GÓC. Góc chơi chính. Góc nghệ thuật.

IV/ HOẠT ĐỘNG CHIỀU.

1/ Nội dung: Hoạt động học: - PTNN: Thơ: Cô dạy con. Sáng tác: Bùi Thị Tình

2/ Mục đích - yêu cầu:

- **Kiến thức:** Trẻ thuộc bài thơ, đọc diễn cảm, hiểu nội dung bài thơ: Cô dạy con. Nhớ được tên tác giả.

- **Kỹ năng:** Rèn trẻ kỹ năng đọc rõ ràng, rành mạch. Thể hiện được ngữ điệu của bài thơ.

- **Giáo dục:** Trẻ có ý thức học tập và chấp hành luật lệ giao thông.

3/ Chuẩn bị: Tranh minh họa, nội dung bài thơ, tranh chữ to, trò chơi bổ trợ.

4/ Hướng dẫn:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
* Trò chuyện.	

Cho cả lớp quan sát tranh các PTGT. Cho trẻ kể tên các PTGT mà trẻ biết. Các PTGT được dùng để làm gì? Cô giáo dục * Trọng tâm + Cô đọc lần 1 giới thiệu tên bài thơ: Cô dạy con, tên tác giả: Bùi Thị Tình + Cô đọc lần 2 kết hợp ảnh minh họa. Đàm thoại. - Cô vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ do ai sáng tác? - Trong bài thơ bạn nhỏ khoe với mẹ cô giáo dạy bài gì? - Bài PTGT đó như thế nào? - Bạn nhỏ nhớ lời cô như thế nào? - Khi đi trên đường bộ thì đi ở đâu? - Còn khi ngồi trên tàu xe thì phải như thế nào? - Đến ngã tư đường phố thấy đèn xanh, đèn đỏ phải lưu ý điều gì? - Những lời cô giáo dặn bạn luôn làm gì? - Qua bài thơ con thấy bạn nhỏ là người như thế nào? - Con học tập ở bạn điều gì? + Dạy trẻ đọc thơ. - Cô cho cả lớp đọc - Tổ - nhóm - cá nhân đọc xen kẽ (Cô sửa sai) - Cô cho trẻ đọc nâng cao. - Kết thúc: Cho trẻ nối đuôi làm đoàn tàu và hát đoàn tàu nhỏ xíu - Nêu gương cuối ngày.	Trẻ kể tên. Các PTGT được dùng để chở người và hàng hóa. Trẻ nghe. - Cô dạy con - Bài PTGT, nhớ đi trên vỉa hè, không thò đầu cửa sổ.... Nhớ đi trên vỉa hè - Đèn đỏ dừng lại, đèn xanh được đi. - Bạn luôn ghi nhớ. - Bạn nhỏ rất ngoan. - Con sẽ luôn ghi nhớ lời cô giáo dạy. - Trẻ đọc thơ.
--	---

Thứ năm ngày 26 tháng 12 năm 2024.

I/ HOẠT ĐỘNG HỌC CÓ CHỦ ĐỊNH:

1/ PTNT – Chắp ghép các hình học để tạo thành một hình mới theo ý thích và theo yêu cầu (Theo hình thức trải nghiệm)

2/ Mục đích – yêu cầu:

- **Kiến thức:** Trẻ biết chắp ghép các hình hình học để tạo thành hình mới theo ý thích và theo yêu cầu.

- **Kỹ năng:** Phát triển tư duy, ghi nhớ, kỹ năng chắp ghép, tưởng tượng.

- **Giáo dục:** Trẻ có ý thức, tích cực học tập. Biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ

3/ Chuẩn bị:

- Mỗi trẻ 2 nửa hình tròn, hình tròn, 4 hình tam giác, 4 hình vuông, 2 hình chữ nhật. Giáo án điện tử.

4/ Hướng dẫn:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
* Trò chuyện theo chủ điểm:	

Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội, mỗi đội sẽ sắp xếp các hình học thành hình mới. Nếu đội nào xếp được nhiều hình hơn đội đó chiến thắng

II/ HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

- HĐCMĐ: Quan sát tàu hỏa

T/c: Các PTGT và nơi hoạt động

T/c: Đúng hay sai

T /c: Ô tô và chim sẻ

Chơi tự chọn: Gấp thuyền, vẽ PTGT, chơi đồ chơi ngoài trời

2/ Mục đích - yêu cầu.

- **Kiến thức:** Trẻ biết các đặc điểm, tên gọi, ích lợi của tàu hỏa, nơi hoạt động của tàu hỏa. Trẻ nắm được luật chơi, cách chơi. Biết chơi đúng luật.

- **Kỹ năng:** Rèn kỹ năng quan sát, mô tả, định hướng, vận động. Ghi nhớ.

- **Giáo dục:** Có ý thức chấp hành luật lệ giao thông.

3/ Hướng dẫn.

- Chuẩn bị: Tranh tàu hỏa, phấn, giấy.....

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
* Trò chuyện theo chủ điểm. Cô cho trẻ quan sát tranh một số PTGT và kể tên các PTGT mà trẻ được quan sát. Cô củng cố giáo dục. * Trọng tâm: + <i>Cô cho trẻ quan sát tàu hỏa và hỏi trẻ</i> - Đây là cái gì? Có những bộ phận gì? - Được dùng để làm gì? Tàu hỏa là PTGT đường gì? - Khi ngồi trên tàu các con chú ý điều gì? Cô củng cố giáo dục + <i>Trò chơi:</i> - Các PTGT và nơi hoạt động, đúng hay sai, ô tô và chim sẻ. Cô gợi ý trẻ cách chơi, luật chơi. - Chơi theo ý thích Cô gợi ý cho trẻ nhóm chơi của mình. Sau đó cô tổ chức bao quát trẻ chơi.	- Xe máy, xe ô tô.... - Tàu hỏa, có bánh xe, có cửa, ghế, PTGT đường sắt. - Trẻ chơi 2 - 3 lần. - Trẻ chơi theo nhóm.

III/ HOẠT ĐỘNG GÓC. Góc chơi chính. Góc học tập.

IV/ HOẠT ĐỘNG CHIỀU.

1/ **Nội dung:** Vận động theo nhịp: Em đi chơi thuyền

Nhạc: Trần Kiết Tường

- Nghe hát: Anh phi công ơi.

Nhạc: Xuân Giao, Thơ: Xuân Quỳnh

2/ Mục đích - Yêu cầu.

- **Kiến thức:** Trẻ thuộc, hát đúng giai điệu, hát rõ lời bài hát, vỗ được đúng nhịp của bài hát. Làm quen với giai điệu tha thiết của bài hát nghe.

- **Kỹ năng:** Rèn kỹ năng hát đúng nhạc rõ lời, vỗ nhịp, kỹ năng nghe
- **Giáo dục:** Trẻ yêu ca hát.

3/ Hướng dẫn.

- Chuẩn bị: Đàn, sắc xô, phách

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
* Trò chuyện: Con học chủ điểm gì? Cho trẻ kể về các PTGT và nơi hoạt động Cô giáo dục và dẫn dắt vào bài * Trọng tâm: - Dạy vỗ nhịp: Em đi chơi thuyền. Cả lớp hát lại 1 lần Cô vỗ nhịp lần 1 (kết hợp với đàn) giới thiệu tên bài, tên tác giả. Cô vỗ nhịp lần 2 (Kết hợp với sắc xô) hỏi tên bài, tên tác giả. Cô và cả lớp vỗ nhịp 3 - 4 lần. Kết hợp với các dụng cụ âm nhạc. Tổ nhóm, cá nhân vỗ nhịp xen kẽ. (sửa sai) - Nghe hát: Anh phi công ơi Cô hát lần 1 giới thiệu tên bài, tên tác giả Cô hát lần 2 kết hợp đàn, vận động minh họa, hỏi tên bài tên tác giả, cảm nhận của trẻ. Cô củng cố giáo dục. Nêu gương cuối ngày.	- Trẻ trả lời. Cả lớp hát vận động - Trẻ vận động - Trẻ nghe hát. Trả lời.

Thứ sáu ngày 27 tháng 12 năm 2024.

I/ HOẠT ĐỘNG HỌC CÓ CHỦ ĐỊNH.

1/ Nội dung: PTNN

- LQCV: Làm quen chữ cái I, t, c. (Ứng dụng steam)

2/ Mục đích - Yêu cầu.

- Trẻ nhận biết và phát âm được chữ cái I, t, c. Biết cấu tạo nét của chữ cái I, t, c.
- Trẻ biết so sánh, phân biệt điểm giống và khác nhau của chữ cái I, t, c. Phát triển khả năng quan sát, tìm nhanh, nhận ra chữ I, t, c, trong các từ.
- Trẻ chú ý lắng nghe, tích cực, phối hợp cùng bạn khi tham vào các hoạt động.

* Ứng dụng phương pháp STEAM

- 1. Khoa học:** Trẻ nhận biết phát âm được chữ I, t, c và nêu được cấu tạo, điểm giống và khác nhau chữ I, t, c
- 2. Công nghệ:** Sử dụng các dụng cụ, phương tiện tạo ra chữ I, t, c: hạt hạt, chữ I, t, c in sẵn, ti vi.
- 3. Kỹ thuật:** Quy trình, các bước tạo ra chữ I, t, c bằng nguyên vật liệu trẻ chọn (xếp hạt, ghép các nét)
- 4. Nghệ thuật:** Sắp xếp, sử dụng các nguyên vật liệu sáng tạo để trang trí tạo ra

chữ u, ư đẹp mắt.

5. Toán học: Trẻ học số đếm

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng của cô

- Nhạc không lời “Tía má em”, ti vi, các kiểu chữ I, t, c
- Trẻ chữ cái I, t, c to hơn của trẻ

2. Đồ dùng của trẻ

- Thẻ chữ I, t, c nét chữ rời I, t, c 3 tranh bài thơ “Cô dạy con” để chơi trò chơi.
- Khay cát, khăn lau tay, hạt gạo (ngô, hạt chiếu trức, sỏi...), bút dạ, que đẽ lưỡi, len, kẽm nhung cho trẻ ghép chữ I, t, c
- Các từ còn thiếu chữ cái I, t, c lỗi giấy vệ sinh, đất nặn.

III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
Hoạt động 1: Gây hứng thú (Thu hút) - Cô cho cả lớp quan sát các bạn chơi xếp hình đoàn tàu. Trên các toa tàu có hình các chữ cái I, t, c. Hỏi trẻ tàu này có gì đặc biệt. Hôm nay chúng mình cùng tìm hiểu và khám phá về chữ cái I, t, c nhé!	- Trên toa tàu có chữ cái i, t, c
Hoạt động 2: Chữ gì xinh thế (Khám phá) Cô cho trẻ lấy rõ chữ cái về nhóm để khám phá chữ I, t, c. Cô gợi ý cho trẻ lấy thẻ chữ I, t, c sử dụng thị giác để khám phá, dùng tay sờ theo nét chữ. Lấy các nét chữ rời ghép lại để tạo thành chữ I, t, c Cô đặt các câu hỏi thăm dò, gợi mở, kích thích trẻ khám phá, tìm hiểu với bạn, - Con đang khám phá chữ gì? - Chữ I, t, c có mấy nét? Đó là những nét gì? - Con phát âm chữ I, t, c như thế nào? Cô tập trung trẻ lại cho trẻ xem trên máy tính các kiểu chữ I, t, c in thường, in hoa, viết thường và cách phát âm.	- Trẻ lấy rõ về nhóm - Trẻ lấy chữ i, t, c sờ theo nét - Trẻ ghép nét - Chữ i, t, c - Trẻ trả lời - Trẻ phát âm - Trẻ xem
Hoạt động 3: Cung cấp KT, cấu tạo, so sánh, hình thành kiến thức chữ cái I, t, c (Giải thích) Cô đặt câu hỏi kích thích, gợi ý trẻ chia sẻ những điều trẻ đã khám phá được. - Con đã cùng các bạn nhóm mình khám phá chữ gì? - Chữ i phát âm như thế nào? Cho trẻ phát âm chữ cái i vừa khám phá (cô và trẻ cùng sửa sai cho bạn phát âm) - Chữ i có cấu tạo như thế nào? - Chữ i có mấy nét? Là những nét nào?	- Chữ i, t, c - Trẻ phát âm - Lớp, nhóm, cá nhân phát âm - Trẻ trả lời

Cho trẻ xem cấu tạo chữ cái i trên máy tính (<i>Lớp, nhóm, cá nhân nhắc lại cấu tạo chữ i</i>). <i>T, c (tương tự)</i> Tay đâu, tay đâu! Các con giơ ngón tay trỏ lên viết chữ cái i trên không cùng cô nào! Chữ t, c tương tự * So sánh chữ i, t - Chữ i và chữ t giống nhau ở điểm gì? - Chữ i và chữ t khác nhau ở điểm gì? Cô tổng hợp kiến thức về chữ i, t và chia sẻ cho trẻ. Cho trẻ xem video điểm giống và khác nhau chữ cái Cô tổng hợp cả 3 chữ. Hoạt động 4: Ôn luyện, củng cố (Áp dụng) Vừa rồi các con đã cùng nhau khám phá, chia sẻ những hiểu biết của mình về chữ “i, t, c” bây giờ các con cùng chơi các trò chơi với chữ “i, t, c” nhé! Trò chơi 1: Nói nhanh Cô nói đặc điểm trẻ tìm chữ cái giơ lên Cô nói chữ cái, trẻ nói đặc điểm tìm chữ giơ lên và phát âm. Cho trẻ chơi 2, 3 lần Cô nhận xét, cho trẻ đi cất rỏ Trò chơi 2: Tìm chữ Các con rất giỏi cô thưởng cho các con trò chơi “Tìm chữ” Chia lớp làm 3 nhóm, đứng làm 3 hàng dọc Cô có 3 bức tranh bài thơ “Cô dạy con” <i>Cách chơi: Khi nhạc bắt đầu lần lượt từng bạn của 3 đội sẽ chạy lên tìm chữ “i, t” hoặc chữ “c” gạch chân sau đó chạy về đập tay bạn kế tiếp rồi chạy về cuối hàng đứng. Cứ như vậy kết thúc bản nhạc đội nào gạch được nhiều chữ cái i, t, c thì đội đó sẽ chiến thắng.</i> <i>Luật chơi: Mỗi 1 bạn lên chỉ được gạch chân 1 chữ “i, t” hoặc “c”.</i> Cô tổ chức cho trẻ chơi, cô bao quát, cho trẻ kiểm tra kết quả, phát âm chữ cùng cô. Cô nhận xét, tuyên dương Trò chơi 3: Bé khéo tay Tiếp theo chúng mình cùng tạo hình chữ i, t, c từ các nguyên liệu khác nhau. Chia trẻ thành 5 nhóm + Nhóm 1: Nặn chữ cái.	- Trẻ quan sát - Trẻ viết theo hướng dẫn của cô - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ viết theo hướng dẫn của cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi
---	--

+ Nhóm 2: Tạo chữ cái từ dây kẽm nhung + Nhóm 3: Xếp chữ cái từ hột hạt Cô cho trẻ lấy các nguyên liệu, đồ dùng về nhóm. Cô hỏi và ghi nhận ý tưởng của trẻ. Cô quan sát, động viên khuyến khích, gợi ý trẻ thực hiện nếu trẻ gặp khó khăn, khuyến khích trẻ phát âm nhiều lần và nói lên cấu tạo chữ cái mình đang tạo hình. Giáo dục trẻ để đồ dùng gọn gàng. Đánh giá Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm tạo hình chữ của bạn trong nhóm. Cô cho trẻ nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của các bạn trong nhóm mình và nhóm khác. Cô nhận xét chung, động viên trẻ * Kết thúc: Cho trẻ thu dọn đồ dùng gọn gàng.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ về nhóm tạo chữ cái i, t, c - Trẻ nhận xét - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện
--	--

II/ HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

1/ Nội dung:

- HĐCMĐ: Quan sát thuyền buồm
- T/C:
 - Các PTGT và nơi hoạt động
 - Về đúng đường
 - Dung dăng dung dẻ
- Chơi tự chọn:
 - Chơi cầu trượt
 - Vẽ trên sân.
 - Lắp ghép, xếp hột hạt

2/ Mục đích - yêu cầu.

- **Kiến thức:** Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, tác dụng, nơi hoạt động của thuyền buồm. Trẻ biết chơi trò chơi, đoàn kết khi chơi.
- **Kỹ năng:** Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ vận động, sắp xếp.
- **Giáo dục:** Trẻ biết đoàn kết khi chơi.

3/ Hướng dẫn.

- Chuẩn bị: Một số tranh PTGT, phấn, lắp ghép. Tranh thuyền buồm.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ.
* Trò chuyện: Con học chủ điểm gì? Cho trẻ kể các PTGT và nơi hoạt động của chúng, các PTGT được dùng để làm gì? * Trọng tâm. + Cho trẻ quan sát thuyền buồm: - Đây là cái gì? - Có đặc điểm gì? - Được dùng để làm gì? - Thuyền buồm là PTGT đường nào?	- Trẻ kể tên các PTGT. - Thuyền buồm. - Có buồm, thân thuyền.....

Cô khái quát lại một số quy tắc an toàn khi tham gia giao thông: - Ngồi trong xe nghiêm túc. Không nô nghịch, thò đầu ra ngoài để nhìn xung quanh. Không đứng trên xe, không la hét nhún nhảy khi ngồi trên xe. Khi xe đang nổ máy, con không được nghịch quay vô lăng hoặc chìa khóa vì có thể khiến xe lao đi hoặc dừng lại đột ngột gây nguy hiểm đến tính mạng. Hoạt động 3: Luyện tập Trò chơi: Ai thông minh hơn? - Giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi. - Chia lớp làm 4 đôi chơi. - Cách chơi: Trò chơi “Ai thông minh hơn”. Sau khi nghe cô cho trẻ quan sát tranh hành vi đúng - sai, các đội có thời gian suy nghĩ là 5 giây. Khi thời gian kết thúc, bạn đội trưởng nhanh chóng nhấn chuông để giành quyền trả lời - Luật chơi: Đội nào trả lời đúng câu hỏi sẽ nhận được một phần quà. Cô cho trẻ quan sát hành vi đúng sai và nêu được hậu quả của việc làm sai. - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi. Kết thúc cô nhận xét, khen ngợi trẻ. Hoạt động 4: Kết thúc Cô cho trẻ hát bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”, sáng tác: Hoàng Văn Yến.	- Trẻ trả lời. - Trẻ chơi.
--	---

B/Nêu gương cuối tuần

1/ Mục đích - yêu cầu.

- **Kiến thức:** Trẻ biết bình bé ngoan. Trẻ biết biểu diễn một số tiết mục văn nghệ

- **Kỹ năng:** Rèn kỹ năng diễn đạt ngôn ngữ mạch lạc, biểu diễn tự nhiên

- **Giáo dục:** Có ý thức phấn đấu đạt bé ngoan.

2/ Tiến hành.

* Chuẩn bị: Bảng bé ngoan, phiếu bé ngoan

* Văn nghệ: Cô cho trẻ biểu diễn các bài: Em đi chơi thuyền

- Cô dạy con

* Nhận xét nêu gương bé ngoan cuối tuần:

- Hỏi trẻ một số tiêu chuẩn để đạt bé ngoan.

- Cô nhận xét chung cả lớp. Gợi ý cho trẻ nhận xét tổ, cá nhân, bình bé ngoan cá nhân, tổ. Cô bổ xung góp ý cho trẻ, động viên trẻ

- Phát bé ngoan cho trẻ: Đợt 1, 2, 3.

- Cô giới thiệu chủ đề tuần sau, đưa tiêu chí tuần sau để trẻ cố gắng.

GIÁO VIÊN SOẠN GIẢNG

TT KÍ DUYỆT

BGH KÍ DUYỆT

- Soạn bài đúng kế hoạch.
- Nội dung bài soạn đảm bảo yêu cầu mục tiêu đề ra.
- Mức độ phù hợp với khả năng của trẻ